

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN HOÀI ÂN
TỈNH BÌNH ĐỊNH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 180/2021/HNGĐ-ST

Ngày: 12/7/2021

V/v tranh chấp: “Ly hôn,
nuôi con chung”.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HOÀI ÂN, TỈNH BÌNH ĐỊNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Đỗ Hồng Nam.

Các hội thẩm nhân dân:

1. Ông Trần Quý Hòa;
2. Ông Phạm Minh Tấn.

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Việt Nam - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Hoài Ân, tỉnh Bình Định.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hoài Ân, tỉnh Bình Định tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thu Thảo - Kiểm sát viên.

Trong ngày 12 tháng 7 năm 2021, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Hoài Ân xét xử sơ thẩm công khai vụ án Hôn nhân và gia đình thụ lý số 74/2020/TLST - HN ngày 01 tháng 6 năm 2020, về việc tranh chấp “Ly hôn, nuôi con chung”, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 109/2021/QĐXXST-HN, ngày 28 tháng 5 năm 2021 và Quyết định hoãn phiên tòa số 133/2021/QĐST-HN ngày 14/6/2021, giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Nguyên đơn: Chị Từ Thị Thanh T, sinh năm 1989;
Địa chỉ: khối S, phường Bồng Sơn, thị xã Hoài Nhơn, tỉnh Bình Định.
2. Bị đơn: Anh Nguyễn Tuấn K, sinh năm 1987;
Địa chỉ: Thôn Q, xã M, huyện Hoài Ân, tỉnh Bình Định.

Nguyên đơn vắng mặt (đã có đơn yêu cầu xét xử vắng mặt); bị đơn vắng mặt lần thứ 2 không có lý do.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện và các lời khai trong quá trình tố tụng tại Tòa án nguyên đơn trình bày:

Về hôn nhân: Chị Từ Thị Thanh T và anh Nguyễn Tuấn K kết hôn vào ngày 07/01/2019 tại Ủy ban nhân dân xã M, huyện Hoài Ân. Trước khi kết hôn vợ chồng chị T có thời gian tìm hiểu khoảng 07 năm và đã tự nguyện đi đến hôn nhân. Sau khi kết hôn chị T, anh K vào Thành phố Hồ Chí Minh để làm ăn và sống với nhau hạnh phúc, đã có 01 con chung là Nguyễn Tú M, sinh ngày 16/12/2018. Tuy nhiên, trong quá trình chung sống đã nhiều lần xảy ra mâu thuẫn, nhưng được hai bên gia đình dàn xếp, sau đó vợ chồng chị trở về quê sống ở tại nhà chồng tại thôn Q, xã M, huyện Hoài Ân. Tại nhà chồng, chị T, anh K vẫn thường xuyên mâu thuẫn, nguyên nhân chủ yếu anh K không lo làm ăn kiếm tiền nuôi con mà suốt ngày đi cờ bạc. Đến ngày 26/4/2020, trong lúc cãi vã, xô xát, anh K đã gây thương tích cho chị đến mức phải đi nằm viện để điều trị, nên vợ chồng không còn sống chung, chị vào Thành phố Hồ Chí Minh để làm việc, còn cháu Nguyễn Tú M sống với cha mẹ anh K, đến ngày 25/12/2020 chị mang cháu M về nuôi dưỡng cho đến nay. Nay chị T thấy không thể tiếp tục chung sống với anh K được nữa nên chị yêu cầu Tòa giải quyết cho chị được ly hôn với anh Nguyễn Tuấn K.

Về con chung: Vợ chồng chị T, anh K có 01 con chung là Nguyễn Tú M, sinh ngày 16/12/2018. Khi ly hôn chị yêu cầu được quyền nuôi con và tự nguyện không yêu cầu anh K phải cấp dưỡng nuôi con, hiện nay chị làm Kế toán với mức lương 15 triệu đồng/tháng.

Về tài sản chung: Vợ chồng chị không có tài sản chung; về nợ chung của vợ chồng: không có.

Ngày 10/5/2021, chị Từ Thị Thanh T có đơn đề nghị Tòa án giải quyết, xét xử vắng mặt.

Trong quá trình giải quyết vụ án, Tòa án tổng đạt Thông báo về phiên họp kiểm tra việc giao nộp tiếp cận, công khai chứng cứ và hoà giải đến lần thứ hai nhưng bị đơn Nguyễn Tuấn K vắng mặt không có lý do.

Ý kiến của đại diện Viện kiểm sát huyện Hoài Ân tham gia phiên tòa: Quá trình giải quyết vụ án từ khi thụ lý cho đến trước khi Hội đồng xét xử nghị án đã

đảm bảo tuân thủ đúng thủ tục tố tụng dân sự, tuy nhiên, Thẩm phán còn vi phạm thời hạn chuẩn bị xét xử.

Về nội dung: Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu ly hôn của nguyên đơn. Về con chung: Đề nghị giao là Nguyễn Tú M, sinh ngày 16/12/2018 cho chị Từ Thị Thanh T nuôi dưỡng. Anh Nguyễn Tuấn K không phải cấp dưỡng nuôi con. Về tài sản chung: Không xem xét.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án và được xem xét tại phiên tòa và ý kiến của đại diện Viện kiểm sát, Tòa án nhận định:

[1] *Về thủ tục tố tụng*: Chị Từ Thị Thanh T có đơn khởi kiện yêu cầu được ly hôn với anh Nguyễn Tuấn K ở thôn Q, xã M, huyện Hoài Ân, tỉnh Bình Định, đây là tranh chấp về hôn nhân và gia đình thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Hoài Ân quy định tại Điều 28 và khoản 1 Điều 35 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

[2] *Về sự vắng mặt của đương sự*: Nguyên đơn Từ Thị Thanh T có đơn yêu cầu Tòa án giải quyết vắng mặt. Bị đơn Nguyễn Tuấn K đã được Tòa án triệu tập hợp lệ đến lần thứ 2 để tham gia phiên tòa nhưng vẫn vắng mặt không có lý do. Vì vậy, Tòa án xét xử vắng mặt tất cả các đương sự theo quy định của Điều 227, 228 và Điều 238 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015.

[3] Bị đơn Nguyễn Tuấn K cố tình vắng mặt trong suốt quá trình tố tụng, không có ý kiến, không cung cấp chứng cứ, nên Tòa án căn cứ vào những chứng cứ do nguyên đơn cung cấp và những tài liệu, chứng cứ do Tòa án thu thập được để xem xét giải quyết yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn.

Chị Từ Thị Thanh T và anh Nguyễn Tuấn K kết hôn với nhau trên cơ sở tự nguyện và có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã M, huyện Hoài Ân, tỉnh Bình Định vào ngày 07/01/2019 nên hôn nhân này là hợp pháp. Sau khi kết hôn chị T, anh K sống với nhau hạnh phúc, đã có 01 con chung là Nguyễn Tú M, sinh ngày 16/12/2018. Tuy nhiên, trong quá trình chung sống, vợ chồng chị đã nhiều lần xảy ra mâu thuẫn, nguyên nhân chủ yếu chị T cho rằng anh K không lo làm ăn mà suốt ngày đi cờ bạc. Đến ngày 26/4/2020, trong lúc cãi vã, xô xát, anh K đã gây thương tích cho chị đến mức phải đi nằm viện để điều trị, nên vợ chồng chị ly thân cho đến

nay. Xét thấy tình cảm vợ chồng chị Từ Thị Thanh T và anh Nguyễn Tuấn K mâu thuẫn đã đến mức trầm trọng, cho dù có kéo dài cuộc sống vợ chồng cũng không hạnh phúc và thực tế họ không còn sống chung với nhau, nên Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu ly hôn của nguyên đơn là phù hợp với quy định tại Điều 51 và Điều 56 của Luật Hôn nhân và Gia đình.

[4] *Về con chung*: Vợ chồng chị Từ Thị Thanh T và anh Nguyễn Tuấn K có 01 con chung là Nguyễn Tú M, sinh ngày 16/12/2018, cháu M hiện đang do chị T nuôi dưỡng, khi ly hôn chị yêu cầu tiếp tục nuôi con và tự nguyện không yêu cầu anh K phải cấp dưỡng nuôi con.

Xét yêu cầu của chị Từ Thị Thanh T, Tòa án nhận thấy: Việc giao con chung chưa thành niên cho ai trông nom, nuôi dưỡng phải xuất phát từ quyền lợi về mặt của người con, đảm bảo cho sự phát triển toàn diện của con, có xem xét đến điều kiện nuôi dưỡng, giáo dục của mỗi bên. Cháu M hiện nay dưới 36 tháng tuổi hiện chị T đang trực tiếp nuôi dưỡng nên cần chấp nhận yêu cầu nuôi con của nguyên đơn, bị đơn Nguyễn Tuấn K không phải cấp dưỡng nuôi con là phù hợp với quy định tại các Điều 81, 82, 83 và Điều 84 của Luật Hôn nhân và Gia đình.

[5] *Về tài sản chung*: Không xem xét.

[6] Lời đề nghị của vị đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hoài Ân tham gia phiên tòa là phù hợp với những phân tích nêu trên của Hội đồng xét xử.

[7] *Về án phí sơ thẩm*: Án phí sơ thẩm ly hôn chị Từ Thị Thanh T phải chịu theo quy định tại khoản 4 Điều 147 của Bộ luật Tố tụng dân sự và Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khóa 14, quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào các Điều 51, 56, 81, 82, 83 và Điều 84 của Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ vào khoản 4 Điều 147 Bộ luật Tố tụng Dân sự; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016, của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khóa

14, quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1. *Về hôn nhân*: Chị Từ Thị Thanh T được ly hôn với anh Nguyễn Tuấn K.

2. *Về nuôi con chung*: Giao con chung Nguyễn Tú M, sinh ngày 16/12/2018 cho chị Từ Thị Thanh T nuôi dưỡng. Anh Nguyễn Tuấn K không phải cấp dưỡng nuôi con.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

Cha, mẹ không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người đó.

Vì lợi ích của con, các bên: Người thân thích của con; Cơ quan quản lý Nhà nước về gia đình; Cơ quan quản lý Nhà nước về trẻ em; Hội liên hiệp phụ nữ có quyền yêu cầu Tòa án ra quyết định thay đổi người trực tiếp nuôi con.

3. *Về chia tài sản chung*: Không xem xét.

4. *Về án phí*: Án phí sơ thẩm ly hôn chị Từ Thị Thanh T nộp 300.000,đ, được trừ vào khoản tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu số 0006114, ngày 01/6/2020 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Hoài Ân.

5. *Quyền kháng cáo*: Các bên đương sự có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày niêm yết bản án để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Bình Định xét xử Phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bình Định;
- VKSND;
- Chi cục THA DS huyện Hoài Ân;
- UBND xã M,
- UBND P. Bồng Sơn, TX Hoài Nhơn;
- Các đương sự;
- Lưu HSVA.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đỗ Hồng Nam